

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 24/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 25 – 9 - 2017

V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình .

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Long.

2. Bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 142/2017/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2017 về “ Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2017/QĐST – HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Văn Thị T - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số nhà 19, Nguyễn Văn Trỗi, TDP B, TT K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hồ Đình H - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 18/6/2017, tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Văn Thị T trình bày: Chị và anh Hồ Đình H kết hôn vào ngày 16/02/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn chị và anh H chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau. Chị và anh H đã sống ly thân từ ngày 20/9/2016 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, Chị yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Đình H.

Về con chung và phân chia tài sản chung : Không có.

- Tại bản tự khai ngày 04/7/2017, bị đơn anh Hồ Đình H trình bày: Anh và chị Văn Thị T kết hôn vào ngày 16/02/2016, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn anh và chị T chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình và quan điểm sống không hợp nhau. Anh và chị T đã sống ly thân từ ngày 20/9/2016 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, chị T yêu cầu được ly hôn với anh thì anh đồng ý.

Về con chung và tài sản chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án sau khi có mặt tại Tòa án làm bản tự khai, anh Hồ Đình H đã không tiếp tục có mặt tại Tòa án để tham gia hòa giải phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mặc dù đã được Tòa án đã triệu tập họp lệ.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ và đúng các quy định của bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các đương sự tuân thủ nội quy phiên tòa và sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa. Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã triệu tập họp lệ lần thứ 2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ đã thu thập Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy: Giữa chị Văn Thị T và anh Hồ Đình H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị T đã khởi kiện xin ly hôn anh H tại Tòa án. Như vậy, tranh chấp giữa chị T và anh H là “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[3] Về nội dung tranh chấp:

- Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh H là hợp pháp. Quá trình giải quyết vụ án cả hai đều thừa nhận giữa hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và thực tế hiện nay hai người đã không còn chung sống với nhau. Qua xác minh tại địa phương về tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H thì địa phương không nắm được giữa chị T và anh H có xảy ra mâu thuẫn hay không. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, cả chị T và anh H đều có yêu cầu giải quyết ly hôn. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không đảm bảo cuộc sống hạnh phúc. Vì vậy HĐXX xét thấy việc chị T yêu cầu ly hôn là có căn cứ phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận cho ly hôn.

- Về con chung và phân chia tài sản chung: Chị T và anh H không có con chung và tài sản chung nên HĐXX không đặt ra để xem xét giải quyết.
- Về án phí: Cần buộc nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 147 điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị T được ly hôn với anh Hồ Đình H.
2. Về án phí: Chị Văn Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ trong số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai số AA/2016/0002508 ngày 22/6/2017.
3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện Krông Năng;
- UBND xã P, huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Bùi Ngọc San